

Số: /QĐ-STTTT

Bắc Giang, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc **Phê duyệt Kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin: Thuê đường truyền internet trực tiếp tốc độ cao phục vụ cá nhân, tổ chức khai thác phần mềm, ứng dụng cài đặt tại Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh Bắc Giang qua mạng Internet năm 2024**

GIÁM ĐỐC SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11 ngày 29/6/2006;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/09/2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 04/2020/TT-BTTTT ngày 24/02/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông Quy định về lập và quản lý chi phí dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin;

Căn cứ Kế hoạch số 290/KH-UBND ngày 05/10/2020 về kế hoạch Chuyển đổi số tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2023/NQ-HĐND ngày 5/4/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang về việc ban hành Quy định phân cấp thẩm quyền quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ hướng dẫn tại Công văn số 273/BTTTT-CBĐTĐW ngày 31 tháng 01 năm 2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông V/v hướng dẫn mô hình tham chiếu về kết nối mạng cho bộ, ngành, địa phương;

Căn cứ Quyết định số 15/QĐ-STTTT ngày 10/01/2023 của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông Bắc Giang về việc giao dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2023;

Căn cứ Căn cứ Tờ trình số 65/TTr-CNTT&TT ngày 04/12/2023 của Trung tâm CNTT&TT về việc Thẩm định, phê duyệt Kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin: “Thuê đường truyền internet trực tiếp tốc độ cao phục vụ cá nhân, tổ chức khai thác phần mềm, ứng dụng và các hệ thống thông tin tại Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh Bắc Giang qua mạng Internet” năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 644/QĐ-STTTT ngày 06/12/2023 của Sở Thông tin và Truyền thông về việc thành lập Hội đồng thẩm định Kế hoạch thuê dịch vụ CNTT: Thuê đường truyền internet trực tiếp tốc độ cao phục vụ cá nhân, tổ chức

khai thác phần mềm, ứng dụng và các hệ thống thông tin tại Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh Bắc Giang qua mạng Internet năm 2024;

Xét đề nghị của Hội đồng thẩm định Kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin tại Báo cáo kết quả thẩm định số 071223/BC-HĐTD ngày 07/12/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin: Thuê đường truyền internet trực tiếp tốc độ cao phục vụ cá nhân, tổ chức khai thác phần mềm, ứng dụng cài đặt tại Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh Bắc Giang qua mạng Internet năm 2024, với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên hoạt động thuê dịch vụ công nghệ thông tin: Thuê đường truyền internet trực tiếp tốc độ cao phục vụ cá nhân, tổ chức khai thác phần mềm, ứng dụng cài đặt tại Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh Bắc Giang qua mạng Internet năm 2024.

2. Chủ trì thuê dịch vụ công nghệ thông tin: Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Bắc Giang.

3. Tổ chức lập kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin: Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông Bắc Giang

4. Mục tiêu, chất lượng dịch vụ và yêu cầu kỹ thuật

4.1 Mục tiêu

Thuê đường truyền internet trực tiếp tốc độ cao nhằm phục vụ cá nhân, tổ chức khai thác các phần mềm, ứng dụng và các hệ thống thông tin cài đặt tại Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh Bắc Giang qua mạng Internet.

Để triển khai chuyển đổi Ipv6 và cung cấp dịch vụ, ứng dụng trên cần thiết thuê đường truyền Internet Leaseline để quảng bá số hiệu mạng ASN và các dải địa chỉ Ipv4, Ipv6 của tỉnh thông qua giao thức kết nối BGP. Đường truyền internet cần thuê dịch vụ của của 02 nhà cung cấp khác nhau (mỗi nhà mạng 01 đường truyền) nhằm đảm bảo tính dự phòng, tăng tốc độ kết nối.

(Theo hướng dẫn tại Công văn số 273/BTTTT-CBĐTĐW ngày 31 tháng 01 năm 2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông V/v hướng dẫn mô hình tham chiếu về kết nối mạng cho bộ, ngành, địa phương).

4.2 Chất lượng dịch vụ, yêu cầu kỹ thuật và an toàn, an ninh đường truyền

a. Yêu cầu chỉ tiêu chất lượng kỹ thuật, chỉ tiêu chất lượng dịch vụ

- Chỉ tiêu chất lượng kỹ thuật, chỉ tiêu chất lượng dịch vụ được tổng hợp theo bảng sau:

STT	Chỉ tiêu	Thông số
1	Tốc độ mạng trong nước	600Mbps
2	Tốc độ mạng quốc tế	2Mbps

3	Độ khả dụng dịch vụ trung bình (%)	$\geq 99,80\%$
4	Tỷ lệ mất gói tin (tính với 1000 gói tin)	$\leq 0,3\%$
5	Băng thông cam kết (tính theo băng thông kênh truyền mà nhà thầu chào).	$\geq 95\%$
6	Kích thước gói tin tối đa (bytes)	1500
7	Thời gian thiết lập dịch vụ	2 ngày
8	Thời gian xử lý sự cố	- Lỗi truyền dẫn vật lý ≤ 2 giờ - Lỗi logic ≤ 45 phút

b. Yêu cầu về kỹ thuật, công nghệ

Yêu cầu về kỹ thuật khi triển khai đường truyền như sau:

- Căn cứ hướng dẫn hướng dẫn mô hình tham chiếu về kết nối mạng cho bộ, ngành, địa phương tại Công văn số 273/BTTTT-CBĐTƯ ngày 31 tháng 01 năm 2020 của Cục Bưu điện Trung ương. Yêu cầu đường truyền internet trực tiếp (Leaseline) phải được cung cấp bởi 02 nhà cung cấp dịch vụ internet (ISP) khác nhau nhằm đảm bảo tính ổn định của hệ thống, giảm rủi ro khi xảy sự cố đối với một nhà cung cấp.

- Phải có phương án đảm bảo tính dự phòng về thiết bị. Yêu cầu phương án triển khai lắp đặt, đường truyền như sau:

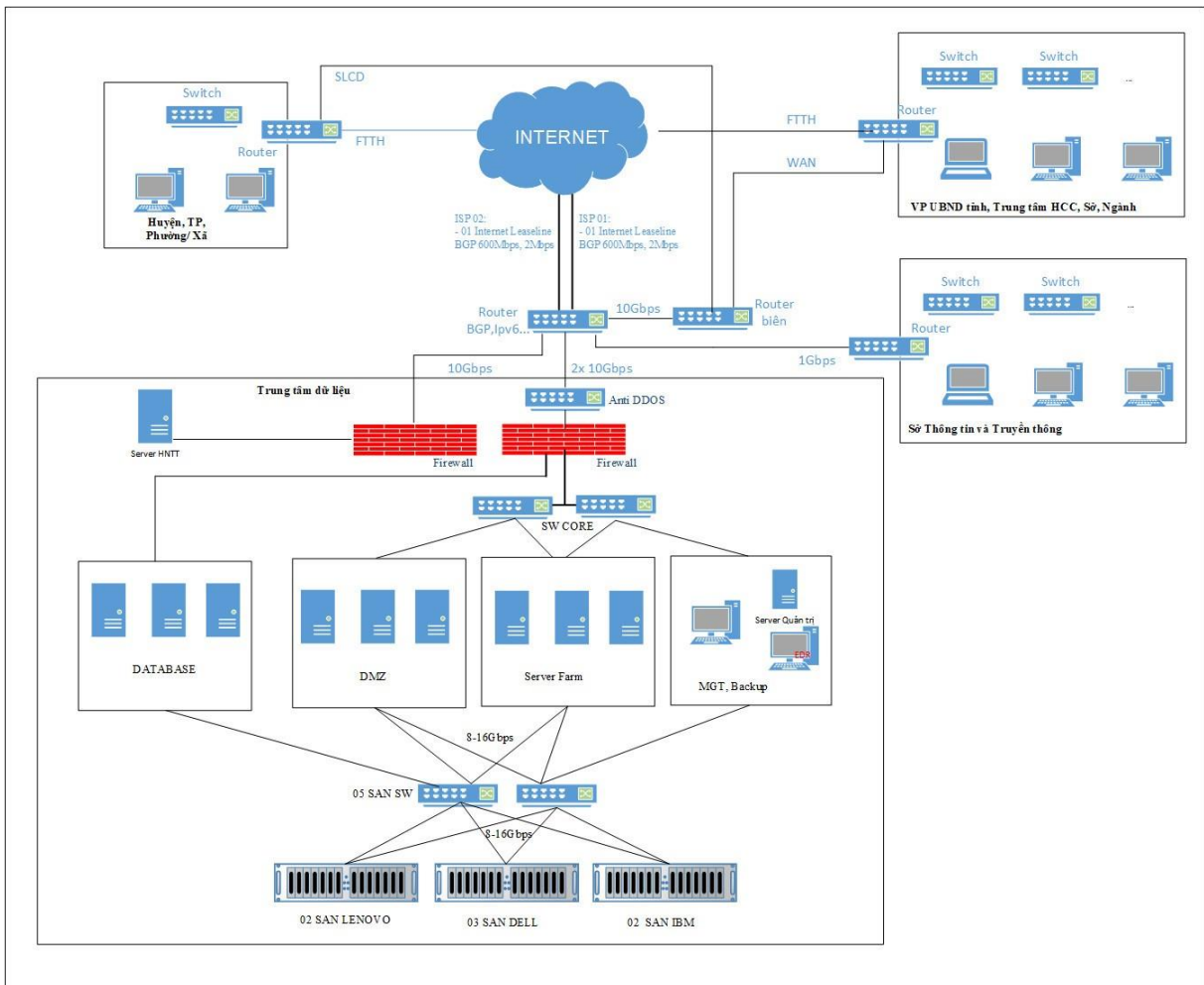
+ Yêu cầu lắp đặt switch cung cấp dịch vụ tại Trung tâm tích hợp dữ liệu – Sở Thông tin và Truyền thông.

+ Yêu cầu đảm bảo dự phòng cho thiết bị switch cung cấp dịch vụ ít nhất 02 thiết bị. Khi có sự cố trên 01 thiết bị phải đảm bảo chạy trên thiết bị dự phòng còn lại.

+ Đường truyền kết nối tới nhà mạng cung cấp dịch vụ phải đảm bảo ít nhất 02 kết nối trên 02 hướng khác nhau.

+ Thiết bị switch cung cấp dịch vụ lắp đặt tại Trung tâm tích hợp dữ liệu yêu cầu phù hợp với các trang thiết bị router, tường lửa đã được đầu tư tại Trung tâm tích hợp dữ liệu.

+ Thiết bị phải hỗ trợ và hoạt động trên nền tảng IPv6.



Mô hình triển khai

- Đường truyền cho các kết nối này rất quan trọng nên phải có phương án đảm bảo tính dự phòng. Yêu cầu phương án triển khai lắp đặt, đường truyền như sau:

+ Yêu cầu lắp đặt switch cung cấp dịch vụ tại Trung tâm tích hợp dữ liệu – Sở Thông tin và Truyền thông.

+ Yêu cầu đảm bảo dự phòng cho thiết bị switch cung cấp dịch vụ ít nhất 02 thiết bị. Khi có sự cố trên 01 thiết bị phải đảm bảo chạy trên thiết bị dự phòng còn lại.

+ Đường truyền kết nối tới nhà mạng cung cấp dịch vụ phải đảm bảo ít nhất 02 kết nối trên 02 hướng khác nhau.

+ Thiết bị switch cung cấp dịch vụ lắp đặt tại Trung tâm tích hợp dữ liệu yêu cầu phù hợp với các trang thiết bị router, tường lửa đã được đầu tư tại Trung tâm tích hợp dữ liệu.

+ Các thiết bị mạng hoạt động trên nền tảng giao thức TCP/IP, hỗ trợ các kết nối điện tốc độ tối thiểu 1Gbps, kết nối quang tốc độ tối thiểu 10 Gbps.

+ Thiết bị phải hỗ trợ và hoạt động trên nền tảng IPv6.

+ Hệ thống đường truyền phải đảm bảo kết nối, liên thông với các hệ thống và trang thiết bị và kế thừa các giải pháp kỹ thuật đã được đầu tư ở giai đoạn trước.

c. Yêu cầu an toàn, an ninh đường truyền

- Đường truyền Internet trực tiếp tốc độ cao cung cấp dịch vụ khai thác các ứng dụng tại Trung tâm dữ liệu hoạt động trên môi trường mạng internet. Đây là thành phần quan trọng trong quá trình triển khai chính quyền điện tử và chuyển đổi số của tỉnh. Mọi thông tin trên đường truyền cần đảm bảo riêng tư và không bị chuyển hướng đến đơn vị thứ ba trước khi kết nối ra internet.

- Đơn vị cung cấp dịch vụ phải có hệ thống giám sát mạng theo dõi toàn bộ các thiết bị, tình trạng kết nối của các đường truyền Internet, gửi báo cáo sự cố cho nhân viên kỹ thuật khi thiết bị, đường truyền Internet Leaseline.

- Mỗi đường truyền ít nhất phải có 2 hướng kết nối từ nhà cung cấp đến trung tâm tích hợp dữ liệu đặt tại Sở Thông tin và Truyền thông để đảm bảo dự phòng kết nối cho đường truyền khi có 1 hướng kết nối bị mất.

- Đơn vị cung cấp dịch vụ phải hỗ trợ vận hành hệ thống đường truyền, đảm bảo cán bộ kỹ thuật trực xử lý sự cố phát sinh.

4.3. Yêu cầu về năng lực của nhà cung cấp dịch vụ

- Có mạng lưới và hạ tầng cung cấp dịch vụ trên địa bàn tỉnh đảm bảo theo quy định.

- Có giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông loại hình dịch vụ Internet theo Nghị định 73/2012/NĐ-CP ngày 15/07/2013 và Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01/03/2018.

- Có Chứng chỉ chứng nhận chất lượng đường truyền đáp ứng TCVN 11300:2016 hoặc chứng nhận của tổ chức tiêu chuẩn quốc tế (ITU/MEF/IETF).

- Có kinh nghiệm triển khai và cung cấp dịch vụ đường truyền internet trên địa bàn tỉnh Bắc Giang đảm bảo an toàn an ninh thông tin, đáp ứng đồng bộ, thông suốt.

5. Nội dung và quy mô:

Thuê 02 đường truyền internet trực tiếp (Leaseline) tốc độ cao của 02 nhà cung cấp (ISP) khác nhau nhằm phục vụ người dùng (cá nhân, tổ chức) có thể khai thác các phần mềm, ứng dụng và các hệ thống thông tin cài đặt tại Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh qua mạng internet. Mỗi đường truyền có tốc độ mạng trong nước khoảng 600Mbps và 2Mbps quốc tế. Sử dụng đường truyền internet trực tiếp để đảm bảo tính ổn định. Mỗi đường truyền thuê của một nhà cung cấp (ISP) khác nhau để đảm bảo tính dự phòng theo hướng dẫn mô hình tham chiếu về kết nối mạng cho bộ, ngành, địa phương tại Công văn số 273/BTTTT-CBĐTW ngày 31 tháng 01 năm 2020 của Cục Bru điện Trung ương. Mỗi

đường truyền được cấu hình quảng bá số hiệu mạng ASN và các dải địa chỉ Ipv4, Ipv6 của tỉnh đã được thông qua giao thức kết nối BGP.

TT	Đường truyền	Số lượng	Nhà cung cấp	Ghi chú
1	Đường truyền internet trực tiếp số 01, tốc độ 600Mbps trong nước/ 02 Mbps quốc tế	01	Nhà cung cấp dịch vụ internet (ISP 1)	Cung cấp dịch vụ khai thác các phần mềm, ứng dụng cài đặt tại Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh qua mạng internet cho các cá nhân, tổ chức. Mỗi đường truyền thuê của một nhà cung cấp dịch vụ (ISP) khác nhau để tăng tính ổn định, dự phòng theo hướng dẫn mô hình tham chiếu kết nối mạng tại Công văn số 273/BTTTT-CBĐTƯ của Cục BĐTƯ
2	Đường truyền internet trực tiếp số 02, tốc độ 600Mbps trong nước/ 02 Mbps quốc tế	01	Nhà cung cấp dịch vụ internet (ISP 2)	

6. Địa điểm: Tại Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Bắc Giang

7. Dự toán

Tổng cộng: 497.400.000 đồng (*Bằng chữ: Bốn trăm chín mươi bảy triệu bốn trăm nghìn đồng*). Cụ thể như sau:

TT	Đường truyền	Số lượng (Tháng)	Đơn giá/tháng (VNĐ)	Thành tiền (12 tháng)
I	Chi phí thuê đường truyền			492.000.000
1	Đường truyền internet trực tiếp số 01, tốc độ 600Mbps trong nước/ 02 Mbps quốc tế	12 tháng	20.500.000	246.000.000
2	Đường truyền internet trực tiếp số 02, tốc độ 600Mbps trong nước/ 02 Mbps quốc tế	12 tháng	20.500.000	246.000.000
II	Chi phí tư vấn			5.400.000
1	Tư vấn lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu	Gói	5.400.000	5.400.000
	Tổng cộng (I) +(II)			497.400.000

8. Nguồn vốn: Ngân sách nhà nước giao năm 2024.

9. Thời gian thuê: 12 tháng .

Điều 2. Giao Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông phối hợp với Văn phòng Sở, Phòng CNTT căn cứ Kế hoạch thuê được phê duyệt tham mưu trình tự, thủ tục thực hiện các bước tiếp theo đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 3. Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông, Văn phòng sở, Phòng CNTT và các đơn vị, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Giám đốc;
- PGĐ Nguyễn Gia Phong;
- VP, Phòng CNTT;
- Trung tâm CNTT&TT;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

Trần Minh Chiêu